

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 555/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch “Tuyển sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông và phổ thông nội trú năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang”**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ các thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: Số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên; số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú; số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên; số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông; số 12/2026/TT-BGDĐT ngày 04/3/2026 ban hành Quy chế hoạt động và tổ chức của trường phổ thông nội trú;

Căn cứ Văn bản số 114/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc lựa chọn, công bố môn thi thứ ba và hướng dẫn tiêu chí xét tuyển trong tuyển sinh THCS, THPT; Văn bản số 621/BGDĐT-GDTrH ngày 05/02/2026 về việc tăng cường quản lý, chỉ đạo công tác tuyển sinh mầm non, tuyển sinh đầu cấp tiểu học, trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2026-2027;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 35/TTr-SGDĐT ngày 08/3/2026,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch “Tuyển sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông và phổ thông nội trú năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang” (chi tiết có Kế hoạch kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Như Điều 2 (thực hiện);
- Các sở, ban, ngành;
- Báo và PTTH Tuyên Quang;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TTHN tỉnh;
- Lưu: VT, VHXH.

(báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
**Vương Ngọc Hà**

## **KẾ HOẠCH**

### **Tuyển sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông và phổ thông nội trú năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

*(Kèm theo Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 26/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Đánh giá đúng kết quả học tập của người học theo mục tiêu và yêu cầu cần đạt trong Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và trung học cơ sở (THCS). Lấy kết quả tuyển sinh để đánh giá chất lượng đầu ra của cấp tiểu học, THCS góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục.

2. Bảo đảm đáp ứng tối đa nhu cầu của học sinh đã tốt nghiệp THCS có nguyện vọng học tại các trường trung học phổ thông (THPT), Trung tâm Giáo dục thường xuyên (GDTX), Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX) và cơ sở giáo dục nghề nghiệp có tuyển học sinh tốt nghiệp THCS. Đồng thời, bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS và công tác phân luồng sau THCS.

3. Bảo đảm yêu cầu an toàn, nghiêm túc, trung thực, khách quan, công bằng, đúng quy chế tuyển sinh và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### **II. NỘI DUNG**

##### **1. Tuyển sinh vào các trường phổ thông dân tộc nội trú (PT DTNT)**

###### **1.1. Đối tượng tuyển sinh, tỉ lệ tuyển sinh**

###### **1.1.1. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh**

- Học sinh đảm bảo các quy định tại Điều 9 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Điều 3 Quy chế tuyển sinh THCS và THPT (đối với tuyển sinh vào lớp 6), Điều 8 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông (đối với tuyển sinh vào lớp 10) ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; có nơi thường trú tại tỉnh Tuyên Quang theo quy định;

- Đối với học sinh dự thi vào lớp 10 trường PTDTNT, cần có thêm điều kiện: Các năm học lớp 7, lớp 8, lớp 9 kết quả rèn luyện và học tập cả năm học được đánh giá từ mức Khá trở lên. Riêng học sinh là dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP: Kết quả rèn luyện được đánh giá từ mức Khá trở lên, kết quả học tập được đánh giá từ mức Đạt trở lên.

### 1.1.2. Tỷ lệ tuyển sinh

- Xã, phường, thị trấn khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn; xã, phường, thị trấn khu vực II vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền: Tỷ lệ tuyển sinh từ 50% trở lên tổng số chỉ tiêu tuyển mới.

- Xã, phường, thị trấn khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền: Tỷ lệ tuyển sinh không quá 40% tổng số chỉ tiêu tuyển mới.

- Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn: Tỷ lệ tuyển sinh không quá 10% tổng số chỉ tiêu tuyển mới.

**1.2. Địa bàn tuyển sinh:** Không giới hạn địa giới hành chính, khuyến khích học sinh dự tuyển ở cơ sở giáo dục gần nơi thường trú.

### 1.3. Chỉ tiêu tuyển sinh

#### 1.3.1. Tuyển sinh vào lớp 6 THCS

TT	Tên đơn vị	Số lớp	Số HS tuyển mới
1	Trường PTDNT THCS&THPT Chiêm Hóa	02	70
2	Trường PT DTNT THCS&THPT Hàm Yên	02	70
3	Trường PTDNT THCS&THPT Lâm Bình	02	70
4	Trường PTDNT THCS&THPT Na Hang	02	70
5	Trường PTDNT ATK Sơn Dương	02	70
6	Trường PTDNT THCS&THPT Bắc Mê	02	61
7	Trường PTDNT THCS&THPT Bắc Quang	03	105
8	Trường PTDNT THCS&THPT Đồng Văn	02	70
9	Trường PTDNT THCS&THPT Hoàng Su Phì	02	70
10	Trường PTDNT THCS&THPT Mèo Vạc	03	89
11	Trường PTDNT THCS&THPT Xín Mần	02	66
12	Trường PTDNT THCS&THPT Quản Bạ	02	62
13	Trường PTDNT THCS&THPT Quang Bình	02	70
14	Trường PTDNT THCS&THPT Vị Xuyên	02	70
15	Trường PTDNT THCS&THPT Yên Minh	03	105
16	Trường PTDNT THCS Yên Sơn	03	105
17	Trường PTDNT THCS Phố Bàng	02	49
18	Trường PTDNT THCS Xín Mần	02	70

### 1.3.2. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT

TT	Tên đơn vị	Số lớp	Số HS tuyển mới
1	Trường PTDNT THCS&THPT Chiêm Hóa	02	70
2	Trường PTDNT THCS&THPT Hàm Yên	02	70
3	Trường PTDNT THCS&THPT Lâm Bình	02	70
4	Trường PTDNT THCS&THPT Na Hang	02	70
5	Trường PTDNT ATK Sơn Dương	02	70
6	Trường PTDNT THPT tỉnh	06	210
7	Trường PTDNT THPT Hà Giang	06	210
8	Trường PTDNT THCS&THPT Bắc Mê	02	70
9	Trường PTDNT THCS&THPT Bắc Quang	04	140
10	Trường PTDNT THCS&THPT Đồng Văn	02	70
11	Trường PTDNT THCS&THPT Hoàng Su Phì	02	70
12	Trường PTDNT THCS&THPT Mèo Vạc	02	70
13	Trường PTDNT THCS&THPT Xín Mần	02	70
14	Trường PTDNT THCS&THPT Quản Bạ	02	70
15	Trường PTDNT THCS&THPT Quang Bình	02	70
16	Trường PTDNT THCS&THPT Vị Xuyên	02	70
17	Trường PTDNT THCS&THPT Yên Minh	03	105

### 1.4. Phương thức tuyển sinh

**1.4.1. Tuyển sinh vào lớp 6 THCS:** Xét tuyển.

**1.4.2. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT:** Thi tuyển, gồm 03 (ba) môn thi độc lập: Toán, Ngữ văn và Khoa học tự nhiên.

### 1.5. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên

a) Chế độ ưu tiên: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Chế độ tuyển thẳng

- Thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 7 Điều 18 Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đối tượng tuyển thẳng là học sinh thuộc các dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ, việc tuyển thẳng được thực hiện bảo đảm phù hợp với quy mô tuyển sinh, điều kiện tổ chức giáo dục của từng trường, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục và cơ cấu hợp lý giữa các dân tộc trong trường phổ thông dân tộc nội trú. Căn cứ tình hình thực tế và số lượng hồ sơ đăng ký, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể việc xác định số lượng tuyển thẳng đối với đối tượng này trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh của từng trường.

## 1.6. Thời gian tổ chức

**1.6.1. Tuyển sinh vào lớp 6 THCS:** Xong trước ngày 30/6/2026.

**1.6.2. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT**

a) Lịch thi: Ngày 27/5/2026.

b) Thông báo kết quả tuyển sinh: Dự kiến công bố trước ngày 20/7/2026.

## 2. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT (không áp dụng với các trường chuyên biệt)

### 2.1. Đối tượng tuyển sinh

Đối tượng tuyển sinh là học sinh, học viên (*sau đây gọi chung là học sinh*) đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình GDTX cấp THCS có độ tuổi theo quy định tại Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT mà bản thân (*hoặc bố, hoặc mẹ, hoặc người giám hộ của học sinh*) có nơi thường trú tại tỉnh Tuyên Quang hoặc tốt nghiệp THCS tại tỉnh Tuyên Quang.

### 2.2. Chỉ tiêu tuyển sinh

Căn cứ điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo giao chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 cho các đơn vị trực thuộc Sở bảo đảm đáp ứng tối đa nhu cầu của người học. Phần đầu 65% số học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2025-2026 được học lớp 10 chương trình giáo dục phổ thông và tương đương.

**2.3. Địa bàn tuyển sinh:** Không giới hạn địa giới hành chính, khuyến khích học sinh dự tuyển ở cơ sở giáo dục gần nơi thường trú.

**2.4. Phương thức tuyển sinh:** Thi tuyển, gồm 03 (ba) môn thi độc lập: Toán, Ngữ văn và Khoa học tự nhiên..

**2.5. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích:** Thực hiện theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và khoản 3 Điều 10 Nghị định 349/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ.

### 2.6. Thời gian tổ chức

a) Lịch thi: Ngày 27/5/2026.

b) Thông báo điểm chuẩn và kết quả tuyển sinh: Dự kiến công bố trước ngày 30/7/2026.

## 3. Tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT chuyên

**3.1. Đối tượng tuyển sinh:** Học sinh thuộc đối tượng quy định điểm 2.1, mục 2, phần II Kế hoạch này. Đồng thời có kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm học của các lớp 7, 8, 9 đạt từ mức Khá trở lên.

### 3.2. Chỉ tiêu tuyển sinh

- Tuyển sinh vào lớp 10 THPT Chuyên, tỉnh Tuyên Quang: 490 học sinh, gồm 14 lớp chuyên theo môn học trong chương trình giáo dục phổ thông, bao gồm: Toán (02 lớp), Vật lí (02 lớp), Hoá học (02 lớp), Sinh học, Tin học, Ngữ văn (02 lớp), Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh (02 lớp); mỗi lớp 35 học sinh.

- Tuyển sinh vào lớp 10 THPT Chuyên Hà Giang: 350 học sinh, gồm 10 lớp chuyên theo môn học trong chương trình giáo dục phổ thông, bao gồm: Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Tiếng Trung; mỗi lớp 35 học sinh.

**3.3. Địa bàn tuyển sinh:** Tuyển sinh trên địa bàn toàn tỉnh.

**3.4. Phương thức tuyển sinh:** Thi tuyển.

Ngoài môn thi, hình thức thi, lịch thi, đề thi quy định tại điểm 2.4 mục 2 phần II Kế hoạch này (*bắt buộc đối với tất cả học sinh dự tuyển, gọi là môn thi chung*), học sinh phải thi thêm 01 (một) môn thi chuyên tương ứng với lớp chuyên đăng ký dự thi, mỗi môn thi có 01 (một) đề thi riêng theo chương trình môn học cấp THCS. Quy định về tổ chức thi môn chuyên như sau:

- Các lớp chuyên Toán, Ngữ văn: Thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên.
- Lớp chuyên Tin học: Thi môn Tin học hoặc Toán chuyên (*căn cứ phổ điểm tuyển sinh thực tế, lấy chỉ tiêu từ 30% đến 60% xét tuyển từ kết quả thi môn Tin học, còn lại là môn Toán chuyên*).
- Lớp chuyên Tiếng Anh, Tiếng Trung: Thi môn chuyên Tiếng Anh.
- Các lớp chuyên Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý: Thi theo mạch kiến thức môn chuyên tương ứng.

**3.5. Thời gian tổ chức**

- Lịch thi: Ngày 27, 28/5/2026.
- Thông báo kết quả tuyển sinh: Dự kiến công bố trước ngày 10/7/2026.

**4. Tuyển sinh vào lớp 10 chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT**

**4.1. Đối tượng tuyển sinh:** Theo quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 và Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**4.2. Chỉ tiêu:** Căn cứ vào nhu cầu học tập của người học, quy mô hoạt động và khả năng đáp ứng của các cơ sở Giáo dục thường xuyên trực thuộc (đơn vị), Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo giao chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 cho các đơn vị bảo đảm đáp ứng tối đa nhu cầu của người học.

**4.3. Phương thức tuyển sinh:** Xét tuyển.

**4.4. Địa bàn tuyển sinh:** Không giới hạn địa giới hành chính, khuyến khích học sinh dự tuyển ở cơ sở giáo dục gần nơi thường trú.

**4.5. Thời gian xét duyệt**

- Đợt 1: Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt kết quả tuyển sinh trước ngày 20/8/2026.
- Đợt 2 (duyệt bổ sung): Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt kết quả tuyển sinh trước ngày 20/9/2026.

**5. Tuyển sinh vào trường phổ thông nội trú tiểu học và THCS<sup>1</sup>**

**5.1. Đối tượng tuyển sinh:** Thực hiện theo khoản 1, Điều 8 Thông tư 12/2026/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

<sup>1</sup>. 6 trường phổ thông nội trú TH&THCS thuộc các xã: Thanh Thủy, Minh Tân, Phố Bàng, Sơn Vi, Xín Mần, Pà Vây Sù.

## 5.2. Chỉ tiêu tuyển sinh

Căn cứ điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo giao chỉ tiêu tuyển sinh cụ thể cho các trường phổ thông nội trú tiểu học và THCS, trong đó xác định rõ chỉ tiêu học sinh nội trú, học sinh bán trú buổi trưa đối với từng trường.

**5.3. Địa bàn tuyển sinh:** Theo quy định tại Khoản 1 Điều 8 Thông tư 12/2026/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tuyển sinh các đối tượng tuyển sinh trên địa bàn xã.

## 5.4. Phương thức, tiêu chí tuyển sinh

Xét tuyển hồ sơ dựa trên tiêu chí đánh giá kết quả xếp loại học tập và rèn luyện đối với từng cấp học và thứ tự ưu tiên quy định tại khoản 4 Điều 8 Thông tư 12/2026/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**5.5. Thời gian tuyển sinh và công bố kết quả:** Hoàn thành trước 30/8/2026.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường, các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này đảm bảo an toàn, nghiêm túc, công khai, công bằng; kịp thời tham mưu, đề xuất nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT trên địa bàn tỉnh; đôn đốc, hướng dẫn tuyển sinh cụ thể hình thức thi với từng môn học, cấu trúc đề thi, điểm xét tuyển và tổ chức xét tuyển vào lớp 10 THPT; hướng dẫn xét tuyển, phê duyệt tuyển sinh vào lớp 10 chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT; hướng dẫn thời gian, nguyên tắc, tiêu chí xét tuyển vào lớp 6 các trường phổ thông dân tộc nội trú đảm bảo đúng quy định.

- Hướng dẫn tổ chức tuyển sinh, đăng ký tuyển sinh, tiêu chí tuyển sinh đối với học sinh nội trú, học sinh bán trú buổi trưa, phê duyệt kết quả tuyển sinh học sinh nội trú, học sinh bán trú buổi trưa đảm bảo công bằng, khách quan, minh bạch. Đồng thời, có giải pháp định hướng tuyển sinh vào các trường trọng điểm, chất lượng cao, trường PTDTNT nhằm nâng cao chất lượng tuyển sinh, lựa chọn học sinh có năng lực, kết quả học tập tốt.

- Tổ chức thực hiện nghiêm quy định tại Điều 18 Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT; điểm d khoản 7 Điều 18 Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT; khoản 3, khoản 4 Điều 17 Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tham mưu, đề xuất thành lập Ban Chỉ đạo tuyển sinh trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024.

- Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả tuyển sinh các cấp học trên địa bàn toàn tỉnh trước ngày 20/8/2025.

2. Các sở: Tài chính, Y tế, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh, Báo và Phát thanh, Truyền hình Tuyên Quang; Công ty Điện lực Tuyên Quang, Bưu điện Tuyên Quang, Viễn thông Tuyên Quang, Trường Đại học Tân Trào, Ủy ban nhân dân xã, phường, chi nhánh Viettel Tuyên Quang theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền có trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả, đúng quy định.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường

- Chủ động phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội và các trường tổ chức công tác truyền thông để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai Kế hoạch.

- Ủy ban nhân dân xã: Thanh Thủy, Minh Tân, Phố Bàng, Sơn Vĩ, Xín Mần, Pà Vày Sủ: Chủ động phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát và xác định chỉ tiêu tuyển sinh vào trường phổ thông nội trú, trong đó xác định rõ chỉ tiêu học sinh nội trú, học sinh bán trú buổi trưa đối với từng trường; thực hiện tuyển sinh vào trường phổ thông nội trú theo quy định.

- Phê duyệt và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển sinh trung học cơ sở trên địa bàn quản lý theo đúng quy định tại Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp) kết quả tuyển sinh trung học cơ sở trên địa bàn trước ngày 15/8/2026./.

KY UEN O.